

Bản án số: 56/2023/HS.ST
Ngày 02-6-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H1 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TK, TỈNH PHỐ ĐN

- *TNHH phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Ông Phạm Thuận.

2) Bà Nguyễn Thị Hồng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Minh Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân quận TK, tNHH phố ĐN.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận TK, tNHH phố ĐN tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thùy Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận TK, tNHH phố ĐN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị NH (*tên gọi khác: không*), sinh ngày 25/5/1991, tại tNHH phố ĐN; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 31, phường XH, quận TK, tNHH phố ĐN; Nơi ở hiện tại: 225 Cần Giuộc, phường AK, quận TK, tNHH phố ĐN; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn T (sinh năm 1963) và bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1968); gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có chồng tên Lê Quang Đ (sinh năm 1991) và có 01 người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Phạm Đức Quốc H1, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 332 đường Phù Đồng, phường HX, quận CL, tNHH phố ĐN. (*Vắng mặt*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Duy T, sinh năm 1978; Địa chỉ: Số 747 đường Trần Cao Vân, phường TKĐ, quận TK, tNHH phố ĐN. (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị NH là nhân viên quản lý sổ sách, thống kê số liệu của cửa NHng kinh doanh Sim số 365 Plus ở địa chỉ số 62 đường Đỗ Quang, phường VT, quận TK, tNHNh phố ĐN do anh Phạm Đức Quốc H làm quản lý. Khoảng 17 giờ, ngày 13/12/2022, NH hỏi mượn 01 máy tính xách tay hiệu ASUS X509JP-EJ03T Core i5 màu bạc của anh H1 đem về nNH làm báo cáo thì anh H1 đồng ý. Khi về đến nNH, NH đang làm báo cáo thì nhận được điện thoại của người phụ nữ tên Hoa (không rõ nhân thân, lại lịch) yêu cầu NH trả khoản nợ đã vay trước đó và thoả thuận nếu trả được một phần sẽ cho NH vay thêm. Lúc này, do không có tiền trả nợ nên NH nảy sinh ý định đem máy tính xách tay của anh H1 đi cầm cố lấy tiền trả nợ trước rồi vay khoản tiền mới chuộc lại máy tính. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, NH đem máy tính đến tiệm cầm đồ Diệu Hiền ở số 747 đường TCV, quận TK, tNHNh phố ĐN do anh Trần Duy T làm chủ, cầm cố được 3.000.000 đồng. Sáng ngày 14/12/2022, NH tiếp tục đến tiệm cầm đồ gặp anh T xin cầm thêm 2.000.000 đồng, sau đó NH mang tiền đi trả nợ, do không được tiếp tục vay tiền nên NH không có tiền chuộc lại máy tính. Cùng ngày, không thấy NH đến cửa NHng, anh H1 liên lạc hỏi thì NH lấy lý do bị ốm nên không đến làm việc. Đến ngày 15/12/2022, anh H1 nhiều lần gọi NH yêu cầu trả máy tính, NH giả vờ nói máy tính để ở nNH bị mất trộm, anh H1 biết NH nói dối để chiếm đoạt máy tính nên đến Công an phường VT trình báo sự việc. Quá trình làm việc tại Công an phường, NH đã khai nhận hành vi chiếm đoạt máy tính xách tay của anh H1.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 23/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận TK, tNHNh phố ĐN kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Asus X509JP-EJ03T Core i5 - 1035G1/4GB DDR4 2400MHz/512GB SSD có giá trị 7.600.000đồng (*Bảy triệu sáu trăm ngàn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số: 55/CT-VKS ngày 27 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận TK đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị NH về tội: “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên thực NHNh quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị NH phạm tội: “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo NH từ 09 (*Chín*) đến 15 (*Mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách tương ứng theo qui định pháp luật. Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận TK đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 18/QĐ-ĐTTH ngày 13/02/2023 trả lại cho chủ sở hữu ông Phạm Đức Quốc H1 01 máy

tính xách tay hiệu Asus X509JP-EJ03T Core i5 màu bạc là đúng quy định. Về dân sự: Các bên đương sự đã thỏa thuận xong, không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

Bị cáo Nguyễn Thị NH rất ăn năn hối lỗi, mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại ông Phạm Đức Quốc H1 vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa, người bị hại ông Phạm Đức Quốc H1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Duy T đều vắng mặt. Hội đồng xét xử thấy rằng những người này đã được lấy lời khai và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 và Điều 299 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về NHnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận TK, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận TK và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo và bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về NHnh vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các NHnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị NH phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng chỗ quen biết với ông Phạm Đức Quốc H1, bị cáo Nguyễn Thị NH đã có NHnh vi mượn 01 máy tính xách tay hiệu Asus có giá trị 7.600.000 đồng (*Bảy triệu sáu trăm ngàn đồng*) của ông H1 để sử dụng làm việc rồi sau đó nảy sinh ý định mang đi cầm cố, dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt chiếc máy tính này. NHnh vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận TK truy tố bị cáo với tội danh như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của NHnh vi phạm tội của bị cáo thì thấy:*

NHnh vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. NHnh vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của

công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, an toàn và trị an cho xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:*

Bị cáo Nguyễn Thị NH không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thật sự tNHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải về NHnh vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại đã nhận lại tài sản của mình và không có ý kiến gì nên NHnh vi phạm tội của bị cáo được xem là gây thiệt hại không lớn; mặc khác bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng; bị hại có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Đây là những tình tiết được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần mức hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Nguyễn Thị NH có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đang nuôi con nhỏ mới 06 tuổi và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp NHnh hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo hưởng án treo cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo phần đầu, tu dưỡng trở tNHnh người công dân tốt, có ích cho xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội tiếp tục nuôi dạy con cái.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận TK tạm giữ 01 máy tính xách tay hiệu ASUS X509JP-EJ037 Core i5 màu bạc. Sau khi điều tra làm rõ chủ sở hữu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận TK đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 18/QĐ-ĐTTH ngày 13/02/2023 trả lại cho chủ sở hữu là ông Phạm Đức Quốc H1 máy tính nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Ông Phạm Đức Quốc H1 đã nhận lại máy tính bị chiếm đoạt và 2.000.000 đồng do Nguyễn Thị NH tự nguyện bồi thường do máy tính bị mất dữ liệu, Nguyễn Thị NH đã trả lại số tiền 5.000.000 đồng cho ông Trần Duy T; cả ông H1 và ông T đều không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] *Vấn đề khác:* Đối với ông Trần Duy T là người có NHnh vi nhận cầm cố 01 máy tính xách tay do bị cáo NH đem đến, thời điểm cầm cố ông T không biết đây là tài sản do NH phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý ông T là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị NH phạm tội: *“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị NH 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (02/6/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Thị NH cho Ủy ban nhân dân phường AK, quận TK, tNHnh phố ĐN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Trong trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi NHnh án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi NHnh án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp NHnh hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện NHnh vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp NHnh hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thị NH phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (02/6/2023). Những người có quyền kháng cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố ĐN;
- VKSND thành phố ĐN;
- Sở tư pháp thành phố ĐN;
- VKSND quận TK;
- Cơ quan điều tra Công an quận TK;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA ĐN;
- Chi cục THADS quận TK;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Hoàng Dũng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

